

CÔNG TY TNHH THỰC PHẨM THƯƠNG MẠI ĐẠI PHÁT

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

44/Đại Phát/2020

**BÁNH TRUNG THU TUYẾT
PHÚC BỒN TỬ**

THÁNG 07 NĂM 2020

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM
Số: 44/Đại Phát/2020

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm:

Tên tổ chức, cá nhân: **CÔNG TY TNHH THỰC PHẨM THƯƠNG MẠI ĐẠI PHÁT**
Địa chỉ: Số 32, đường số 6, KCN Sóng Thần 2, Phường Dĩ An, Thành phố Dĩ An, Bình Dương.
Điện thoại: 0274 3790540 Fax: 0274 3790542 E-mail: hlinh@daiphatafood.com.vn
Mã số doanh nghiệp: 3700341674
Số Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP: 71/2018/NNPTNT-BDG Ngày cấp/Nơi cấp:
18/09/2018 Chi cục quản lý chất lượng nông, lâm sản và thủy sản Bình Dương.

II. Thông tin về sản phẩm:

1. Tên sản phẩm: **BÁNH TRUNG THU TUYẾT PHÚC BỒN TỬ**
2. Thành phần chung: Đậu trắng, Mạch nha, Đường tinh luyện, Phúc Bồn tử (14%), Nước, Tinh bột sắn biến tính, Chất ổn định (1442), Bột kem không sữa, Đường Trehalose, Bơ lạt, Dầu nành, Chất làm ẩm (420i), Bơ thực vật, Pectin (440, 337, 452i, Sucrose), Muối I- ốt, Chất tạo đông (407, 452i), Gelatine, Hương phúc bồn tử tổng hợp, Phẩm màu tổng hợp (124).
3. Thời hạn sử dụng:
15 ngày kể từ ngày sản xuất, nếu bảo quản ở ngăn mát tủ lạnh (nhiệt độ 0-5°C).
6 tháng kể từ ngày sản xuất, nếu bảo quản ở ngăn đá tủ lạnh (nhiệt độ -18°C).
Ngày sản xuất in trên gói sản phẩm.
4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:
Túi PA/PE/PPP, khay PET: Đảm bảo an toàn thực phẩm theo quy định Bộ Y Tế.
Quy cách bao gói: 55 g/cái, 440 g/gói (55 g * 8 cái).
5. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm (trường hợp thuê cơ sở sản xuất):.....

III. Mẫu nhãn sản phẩm (theo bảng đính kèm)

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm:

Tổ chức sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:

- Thông tư 24/2019/TT-BYT quy định về quản lý và sử dụng phụ gia thực phẩm
- Nghị định 43/2017/NĐ-CP về nhãn hàng hóa.
- QCVN 8-1:2011/BYT: giới hạn an toàn cho phép đối với độc tố vi nấm ô nhiễm trong thực phẩm.
- QCVN 8-2:2011/BYT: giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm.
- Quyết định 46/2007/QĐ-BYT: giới hạn tối đa ô nhiễm sinh học trong thực phẩm.
- Tiêu chuẩn nhà sản xuất đính kèm.

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố. /

Bình Dương, ngày 15 tháng 07 năm 2020
ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN
Phó Tổng Giám đốc Nhà máy

Phạm Văn Dung

18/2

BÁNH TRUNG THU LAVA TRỨNG MUỐI(*)

Thành Phần: Đậu xanh, Đường tinh luyện, Trứng vịt muối (15%), Trứng gà, Bơ hạt, Bột sữa, Chất làm ẩm (420i), Bột trứng sữa, Tinh bột bắp, Mạch nha, Nước, Creamer đặc có đường, Dầu nành, Bơ thực vật, Bột nước cốt dừa, Nước cốt dừa, Muối I - ốt, Chất ổn định (1442, 415, 461), Bột mì, Chất nhũ hoá (481i, 471), Chất điều chỉnh độ acid (330), Chất bảo quản (202), Phẩm màu tổng hợp (101i, 110).

Thông tin, cảnh báo và dị ứng: Sản phẩm có chứa: Trứng, Đậu nành, Sữa, Lúa mì.

Được sản xuất trên dây chuyền sản xuất các loại bánh/ nguyên liệu có chứa: Hạt Chia, Hạt điều, Hạt Dưa, Mè, Hạnh Đào, Hạnh Nhân, Đậu hướng dương, Cá và Nhuyễn thể.

Lưu ý khi sử dụng nếu mẫn cảm với 1 trong các thành phần theo từng loại sản phẩm nêu trên. Trong túi có gói hút oxy không được ăn.

Khối lượng tịnh: 55 g/cái.

Hướng dẫn sử dụng: Sản phẩm ăn liền ngay sau khi mở bao bì.

Hướng dẫn bảo quản: Bảo quản ở nhiệt độ thường nơi khô thoáng, tránh ánh nắng trực tiếp.

Ngày sản xuất: In trên gói sản phẩm.

Hạn sử dụng: 45 ngày kể từ ngày sản xuất.

(*): Để biết tên của sản phẩm đóng gói bên trong, xem tem dán ở mặt trước gói sản phẩm.

Xuất xứ: Việt Nam. Sản xuất tại: **CÔNG TY TNHH THỰC PHẨM THƯƠNG MẠI ĐẠI PHÁT**
Số 32, Đường Số 6, KCN Sóng Thần 2, Phường Dĩ An, Thành phố Dĩ An, Bình Dương, Việt Nam
Tel: (0274) 3790 540 * Fax: (0274) 3790 542 - Email: daiphat@daiphatfood.com.vn * Website: www.daiphatfood.com.vn



2021

BÁNH TRUNG THU TUYẾT(*)

Thành phần chung: Đậu trắng, Mạch nha, Đường tinh luyện, Nước, Tinh bột sản biến tinh, Chất ổn định (1442), Đường Trehalose, Bột kem không sữa, Bơ hạt, Dầu nành, Chất làm ẩm (420i), Bơ thực vật, Muối I - ốt, Chất tạo đông (407, 452i).

- **Nhân Sầu riêng(*):** Thịt Sầu riêng (12%), Vỏ bưởi, Hương tự nhiên và tổng hợp (Sầu riêng, Trái cây), Phẩm màu tổng hợp (101i).

- **Nhân Phúc Bốn Tử(*):** Phúc bốn tử (14%), Pectin (440, 337, 452i, Sucrose), Gelatine, Hương Phúc bốn tử tổng hợp, Phẩm màu tổng hợp (124).

- **Nhân Kiwi(*):** Thịt bí đao, Mứt Kiwi (4%), Hạt é, Hương Kiwi tổng hợp, Chất điều chỉnh độ acid (330), Phẩm màu tự nhiên (141ii), Phẩm màu tổng hợp (101i).

- **Nhân Xoài(*):** Thịt xoài (9%), Xoài sấy dẻo (3%), Pectin (440, 337, 452i, Sucrose), Gelatine, Hương Xoài tổng hợp, Phẩm màu tổng hợp (101i).

Thông tin, cảnh báo và dị ứng:

Sản phẩm có chứa: Sữa, Đậu nành.

Sản phẩm không sử dụng chất bảo quản.

Sử dụng hết sau khi đã mở túi, không lưu trữ lại.

Trong túi có gói hút oxy, không được ăn.

Trong hộp có túi đá gel, không được ăn.

Sản phẩm dùng được cho người ăn chay sử dụng được sữa.

Khối lượng tịnh: 55 g/cái.

Ngày sản xuất: In trên gói sản phẩm.

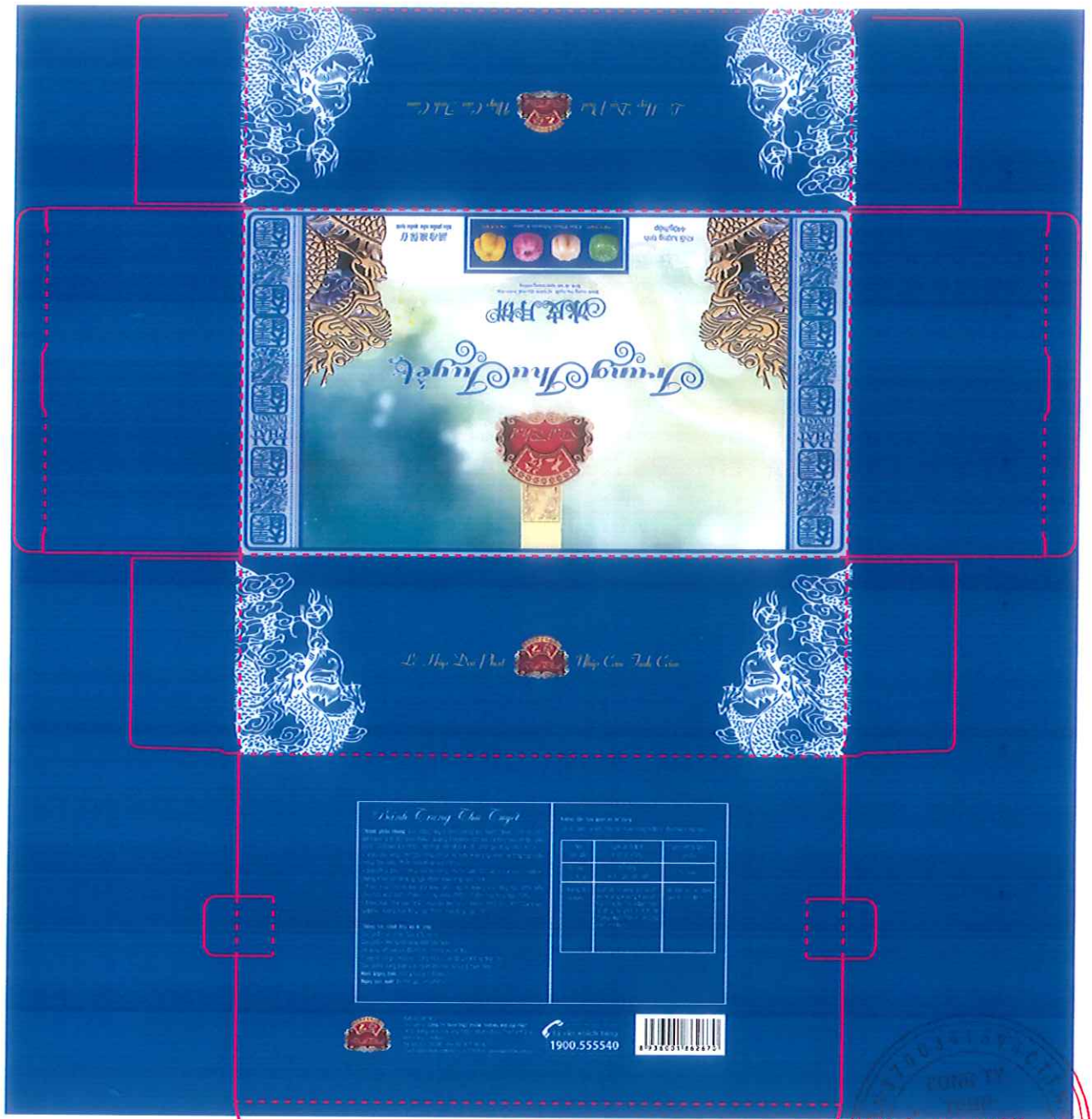
(*): Để biết tên khẩu vị của sản phẩm đóng gói bên trong, xem tem dán ở mặt trước gói sản phẩm.

Hướng dẫn bảo quản và sử dụng: Lấy túi bánh ra khỏi hộp, bảo quản trong tủ lạnh nếu chưa dùng ngay.

Nơi bảo quản	Ngăn đá tủ lạnh (nhiệt độ -18°C)	Ngăn mát tủ lạnh (0-5°C)
Thời hạn sử dụng	6 Tháng kể từ ngày sản xuất	15 Ngày
Hướng dẫn sử dụng	Trước khi sử dụng, gỡ nguyên túi, rửa đông khoảng 4 giờ đến 5 giờ ở ngăn mát tủ lạnh hoặc rửa đông 50 phút ở nhiệt độ thường. Ngon hơn khi sử dụng bánh còn lạnh.	Mở bao bì, dùng hết, còn lại bỏ đi.



TY



Bánh Trung Thu Tuyết

Thành phần chung: Đậu trắng, Mạch nha, Đường tinh luyện, Nước, Tinh bột sắn biến tính, Chất ổn định (1442), Đường Trehalose, Bột kem không sữa, Bơ lát, Dầu nành, Chất làm ẩm (420i), Bơ Thực vật, Muối I - ốt, Chất tạo đông (407, 452i).

- Nhân Sầu riêng: Thịt Sầu riêng (12%), Vỏ bưởi, Hương tự nhiên và tổng hợp (Sầu riêng, Trái cây), Phẩm màu tổng hợp (101i).

- Nhân Phúc Bốn Tử: Phúc bốn tử (14%), Pectin (440, 337, 452i, Sucrose), Gelatine, Hương Phúc bốn tử tổng hợp, Phẩm màu tổng hợp (124).

- Nhân Kiwi: Thịt bí đao, Mứt Kiwi (4%), Hạt é, Hương Kiwi tổng hợp, Chất điều chỉnh độ acid (330), Phẩm màu tự nhiên (141ii), Phẩm màu tổng hợp (101i).

- Nhân Xoài: Thịt xoài (9%), Xoài sấy dẻo (3%), Pectin (440, 337, 452i, Sucrose), Gelatine, Hương Xoài tổng hợp, Phẩm màu tổng hợp (101i).

Thông tin, cảnh báo và dị ứng:

Sản phẩm có chứa: Sữa, Đậu nành.

Sản phẩm không sử dụng chất bảo quản.

Sử dụng hết sau khi đã mở túi, không lưu trữ lại.

Trong túi có gói hút oxy. Trong hộp có túi đá gel không được ăn.

Sản phẩm dùng được cho người ăn chay sử dụng được sữa.

Khối lượng tịnh: 440 g (55 g * 8 cái).

Ngày sản xuất: In trên gói sản phẩm

Hướng dẫn bảo quản và sử dụng:

Lấy túi bánh ra khỏi hộp, bảo quản trong tủ lạnh nếu chưa dùng ngay.

Nơi bảo quản	Ngăn đá tủ lạnh (nhiệt độ -18°C)	Ngăn mát tủ lạnh (0-5°C)
Thời hạn sử dụng	6 Tháng kể từ ngày sản xuất	15 Ngày
Hướng dẫn sử dụng	Trước khi sử dụng, gọt nguyên túi, rửa đông khoảng 4 giờ đến 5 giờ ở ngăn mát tủ lạnh hoặc rửa đông 50 phút ở nhiệt độ thường. Ngon hơn khi sử dụng bánh còn lạnh.	Mở bao bì, sử dụng ngay khi còn lạnh



Xuất xứ: Việt Nam
 Sản xuất tại: CÔNG TY TNHH THỰC PHẨM THƯƠNG MẠI ĐẠI PHÁT
 Số 32, Đường Số 6, KCN Sóng Thần 2, Phường Dĩ An, Thành phố Dĩ An,
 Bình Dương, Việt Nam
 Tel: (0274) 3790 540 * Fax: (0274) 3790 542
 Email: daiphat@daiphatfood.com.vn * Website: www.daiphatfood.com.vn

Tư vấn khách hàng
1900.555540



Phiếu kết quả kiểm nghiệm

UVN1924643

CÔNG TY TNHH TP TM ĐẠI PHÁT

Số 32 Đường số 6 KCN Sóng Thần II, P Dĩ An, TX Dĩ An, Bình Dương

Tel: - Fax:

Gửi đến: .

Ngày báo cáo : 14/08/2019

Mã số đơn hàng: 0009CL137519

Mã khách hàng : CL1375

Số phát hành : 1

THÔNG TIN MẪU

Tên mẫu: Bánh Trung Thu Tuyết Phúc Bồn Tử
NSX: 18/07/2019

Ngày nhận mẫu : 06/08/2019

Ngày phân tích : 07/08/2019

Ngày hoàn thành: 14/08/2019

Mô tả mẫu: SAMPLE IN PLASTIC BAG

Khối lượng (gr): 100.00

KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Tên chỉ tiêu	Phương pháp	Đơn vị	Kết quả
Aflatoxins	Aflatoxin G1	ppb (µg/kg)	Không phát hiện
Aflatoxins	Aflatoxin G2	ppb (µg/kg)	Không phát hiện
Melamine	CH060 - HPLC (VF)	ppm (mg/kg)	Không phát hiện
Cadmium (Cd)	GE297- ICP MS (VF)	ppb (µg/kg)	3
Pb (Pb)	GE297- ICP MS (VF)	ppb (µg/kg)	7
Moisture and volatile matter content	GE341 (Ref. ISO 665:2000) (V)	g/100g	34.19
Identify Water Soluble Organic Dyes (*)	TCVN 5517:1991	--	Không phát hiện

NHẬN XÉT KẾT QUẢ

LOD Melamine: 0.6ppm; Aflatoxins: 0.7ppb.



Mathilde BOUILLAND
Quản lý cấp cao PTN

Phiếu kết quả kiểm nghiệm

UVN1924643

CÔNG TY TNHH TP TM ĐẠI PHÁT

Số 32 Đường số 6 KCN Sóng Thần II, P Dĩ An, TX Dĩ An, Bình Dương

Tel: - Fax:

Gửi đến: .

Ngày báo cáo : 14/08/2019

Mã số đơn hàng: 0009CL137519

Mã khách hàng : CL1375

Số phát hành : 1

THÔNG TIN MẪU

Tên mẫu: Bánh Trung Thu Tuyết Phúc Bồn Tử
NSX: 18/07/2019

Ngày nhận mẫu : 06/08/2019

Ngày phân tích : 07/08/2019

Ngày hoàn thành: 14/08/2019

Mô tả mẫu: SAMPLE IN PLASTIC BAG

Khối lượng (gr): 100.00

KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Tên chỉ tiêu	Phương pháp	Đơn vị	Kết quả
Total plate count 30°C	ISO 4833-1:2013 / TCVN 4884-1:2015 (VF)	CFU/g	4x10 ³
Escherichia Coli	ISO 16649-2:2001/TCVN 7924-2:2008 (VF)	CFU/g	<10
Staphylococcus aureus	ISO 6888-1:2003/TCVN 4830-1:2005 (VF)	CFU/g	<10
Clostridium Perfringens	ISO 7937:2004/TCVN 4991:2005 (VF)	CFU/g	<10
Aflatoxins	CH038 - HPLC (VF)	ppb (µg/kg)	Không phát hiện
Aflatoxins	Aflatoxin B1	ppb (µg/kg)	Không phát hiện
Aflatoxins	Aflatoxin B2	ppb (µg/kg)	Không phát hiện



Phiếu kết quả kiểm nghiệm

UVN1926419

CÔNG TY TNHH TP TM ĐẠI PHÁT

Số 32 Đường số 6 KCN Sóng Thần II, P Dĩ An, TX Dĩ An, Bình Dương

Tel: - Fax:

Gửi đến: .

Ngày báo cáo : 27/08/2019

Mã số đơn hàng: 0019CL137519

Mã khách hàng : CL1375

Số phát hành : 1

THÔNG TIN MẪU

Tên mẫu: Bánh trung thu tuyết phúc bồn tử

Ngày nhận mẫu : 20/08/2019

Ngày phân tích : 21/08/2019

Ngày hoàn thành: 27/08/2019

Mô tả mẫu: SAMPLE IN PLASTIC BAG

Khối lượng (gr): 100.00

KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Tên chỉ tiêu	Phương pháp	Đơn vị	Kết quả
Yeast and Mould	TCVN 8275-2:2010 / ISO 21527-2:2008 (F)	CFU/g	30

NHẬN XÉT KẾT QUẢ

XÁC NHẬN



Mathilde BOUILLAND
Quản lý cấp cao PTN

(*): Subcontracted Tests; (V): Vilas Accredited Tests; (F): Department of Livestock Production Accredited Tests; (VF): Vilas & Department of Livestock Production
Test results are based exclusively on the sample received.
This report shall not be reproduced, except in full, without the written approval of the laboratory.

Phiếu kết quả kiểm nghiệm

UVN1926419

CÔNG TY TNHH TP TM ĐẠI PHÁT

Số 32 Đường số 6 KCN Sóng Thần II, P Dĩ An, TX Dĩ An, Bình Dương

Tel: - Fax:

Gửi đến: .

Ngày báo cáo : 27/08/2019

Mã số đơn hàng: 0019CL137519

Mã khách hàng : CL1375

Số phát hành 1

THÔNG TIN MẪU

Tên mẫu: Bánh trung thu tuyết phúc bồn tử

Ngày nhận mẫu 20/08/2019

Ngày phân tích 21/08/2019

Ngày hoàn thành: 27/08/2019

Mô tả mẫu: SAMPLE IN PLASTIC BAG

Khối lượng (gr): 100.00

KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Tên chỉ tiêu	Phương pháp	Đơn vị	Kết quả
Coliforms	ISO 4832:2006/TCVN 6848:2007 (VF)	CFU/g	<10

NHẬN XÉT KẾT QUẢ

XÁC NHẬN



Mathilde BOUILLAND
Quản lý cấp cao PTN

(*) : Subcontracted Tests; (V): Vilas Accredited Tests; (F): Department of Livestock Production Accredited Tests; (VF): Vilas & Department of Livestock Production
Test results are based exclusively on the sample received.
This report shall not be reproduced, except in full, without the written approval of the laboratory.

Phiếu kết quả kiểm nghiệm

UVN2020509

Công ty TNHH Thực Phẩm Thương Mại Đại Phát

Số 32, đường số 6, KCN Sóng Thần 2, Phường Dĩ An, Thành Phố Dĩ An, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam

Tel: - Fax:

Gửi đến: Ms. Sương - 0982.548635

Ngày báo cáo : 09/07/2020

Mã số đơn hàng: 0016CL137520

Mã khách hàng : CL1375

Số phát hành 1

THÔNG TIN MẪU

Tên mẫu: Bánh trung thu tuyết phúc bồn tử
NSX: 25/06/2020

Ngày nhận mẫu 01/07/2020

Ngày phân tích 02/07/2020

Ngày hoàn thành: 09/07/2020

Mô tả mẫu: SAMPLE IN PLASTIC BAG

Khối lượng (gr): 200.00

KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Tên chỉ tiêu	Phương pháp	Đơn vị	Kết quả
Bacillus cereus	ISO 7932:2004/TCVN 4992:2005(V)	CFU/g	<10
Zearalenone	CH047(Reference Agraquant Zearalenone test kit)	ppb ($\mu\text{g}/\text{kg}$)	Not detected
DON	CH048 (Reference Aquarant Vomitoxin test kit)	ppm (mg/kg)	Not detected
Ochratoxin A	Internal Method (HPLC_FLD)	ppb ($\mu\text{g}/\text{kg}$)	Not detected

NHẬN XÉT KẾT QUẢ

LOD: Ochratoxin A 0.5ppb; Zearalenone 25ppb; DON 0.25ppm.

XÁC NHẬN



Mathilde BOUILLAND
Quản lý cấp cao PTN